

KẾ HOẠCH

Phúc tra, khảo sát năng lực sản xuất, sửa chữa của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2025

Căn cứ Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 27/TT-BQP ngày 14/5/2025 của Bộ Quốc phòng quy định về khảo sát, lựa chọn, đăng ký, quản lý, theo dõi năng lực doanh nghiệp đủ điều kiện động viên công nghiệp; hoàn chỉnh, quản lý, duy trì năng lực dây chuyền động viên công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-QK ngày 05/5/2025 của Tư lệnh Quân khu 7 về việc giao nhiệm vụ, chỉ tiêu chuẩn bị động viên công nghiệp cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên cho quốc phòng năm 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1802/HD-TM ngày 06/5/2025 của Tư lệnh Quân khu 7 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu chuẩn bị động viên công nghiệp cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước chi thường xuyên cho quốc phòng năm 2025.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phúc tra, khảo sát năng lực sản xuất, sửa chữa của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức phúc tra, khảo sát các doanh nghiệp công nghiệp đủ điều kiện sẵn sàng động viên công nghiệp trên địa bàn tỉnh, lựa chọn các doanh nghiệp, công nghiệp có năng lực sản xuất, sửa chữa phù hợp với khả năng công nghiệp Quốc phòng và yêu cầu tác chiến phòng thủ của địa phương.

- Xây dựng phương án sẵn sàng động viên công nghiệp trong thời bình và xây dựng Kế hoạch bảo đảm nhu cầu sản xuất, sửa chữa vũ khí trang bị và bảo đảm năm đầu chiến tranh.

- Quản lý chắc các doanh nghiệp công nghiệp thuộc lĩnh vực: Cơ khí, luyện kim, hoá chất, điện tử, công nghệ thực phẩm, may mặc và năng lực công nghệ các

doanh nghiệp công nghiệp thuộc đối tượng đủ điều kiện động viên công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tiến hành phúc tra, khảo sát phải chính xác; đánh giá khách quan trên cơ sở năng lực sản xuất, sửa chữa hiện có của doanh nghiệp công nghiệp, làm cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Quân khu 7.

- Phối hợp chặt chẽ giữa Đoàn phúc tra, khảo sát với cơ quan có thẩm quyền của UBND cấp xã và các doanh nghiệp công nghiệp được phúc tra, khảo sát.

- Quá trình phúc tra, khảo sát bảo đảm đúng nội dung, an toàn tiết kiệm.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG

1. Nội dung khảo sát

- Đặc điểm tình hình chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Cơ cấu tổ chức, số lượng, chất lượng cán bộ, công nhân, viên chức và những người lao động khác.

- Nhiệm vụ sản xuất, công suất thiết kế, công suất thực tế của doanh nghiệp.

- Số lượng, chất lượng trang thiết bị và trình độ công nghệ hiện có.

- Phương hướng sản xuất và đổi mới công nghệ.

2. Đối tượng phúc tra, khảo sát

- Tiến hành phúc tra, khảo sát, điều tra đánh giá năng lực sản xuất, sửa chữa toàn bộ các doanh nghiệp công nghiệp dân sinh hoạt động trong lĩnh vực cơ khí, luyện kim, hoá chất, điện tử, công nghệ thực phẩm, may mặc thuộc quyền quản lý của các Bộ, ngành, Tập đoàn, Tổng công ty đóng trên địa bàn tỉnh (có phụ lục kèm theo).

- Không khảo sát mới các doanh nghiệp công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (tại thời điểm khảo sát), gồm:

+ Doanh nghiệp công nghiệp liên doanh, doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp cổ phần (doanh nghiệp do một bên hoặc nhiều bên là Việt Nam và một bên hoặc nhiều bên là nước ngoài hợp tác thành lập tại Việt Nam);

+ Doanh nghiệp công nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài.

III. CÁC MỐC THỜI GIAN

1. Các doanh nghiệp tổng hợp, gửi báo cáo mẫu biểu phúc tra, khảo sát về Sở Công Thương trước ngày 27/8/2025 (có mẫu báo cáo kèm theo).

2. Sở Công Thương tổng hợp báo cáo của các doanh nghiệp và gửi kèm Báo cáo của các doanh nghiệp về cơ quan thường trực (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) trước ngày 30/8/2025.

3. Đoàn phúc tra, khảo sát trực tiếp khảo sát doanh nghiệp dự kiến từ ngày 08/9 đến ngày 19/9/2025 (thời gian khảo sát từng doanh nghiệp cụ thể sẽ có lịch thông báo sau).

4. Sau khi phúc tra, khảo sát cơ quan thường trực (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Cục Quân lực theo đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc đối tượng phúc tra, khảo sát báo cáo theo mẫu biểu, tổng hợp báo cáo của các doanh nghiệp gửi về cơ quan thường trực (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh), thông báo thời gian, nội dung phúc tra, khảo sát cho doanh nghiệp để chuẩn bị trước khi Đoàn phúc tra, khảo sát của tỉnh đến làm việc. Phân công cán bộ tham gia Đoàn phúc tra, khảo sát theo Quyết định của UBND tỉnh.

2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc đối tượng phúc tra, khảo sát báo cáo theo mẫu biểu, tổng hợp báo cáo của các doanh nghiệp gửi về cơ quan thường trực Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thông báo thời gian và nội dung phúc tra, khảo sát cho doanh nghiệp để chuẩn bị trước khi Đoàn phúc tra, khảo sát của tỉnh đến làm việc. Phân công cán bộ tham gia Đoàn theo Quyết định của UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính phân công cán bộ tham gia Đoàn phúc tra, khảo sát theo Quyết định của UBND tỉnh.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tổng hợp tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch tiến hành phúc tra, khảo sát và báo cáo kết quả phúc tra, khảo sát về Quân khu 7 theo quy định.

5. UBND và Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường: Trần Biên, Trảng Dài, Biên Hòa, Tam Hiệp, An Phước cử thành viên tham gia Đoàn khi Đoàn đến phúc tra, khảo sát trên địa phương mình.

6. Các doanh nghiệp thuộc đối tượng phúc tra, khảo sát có trách nhiệm tổng hợp mẫu biểu và báo cáo đúng thời gian quy định, quá trình tổng hợp, báo cáo trung thực thực trạng doanh nghiệp của đơn vị mình với đoàn (có phụ lục mẫu biểu báo cáo kèm theo). Làm tốt mọi công tác chuẩn bị phục vụ đoàn khi được phúc tra, khảo sát.

V. BẢO ĐẢM

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh bảo đảm tài liệu, hệ thống mẫu biểu, phục vụ cho công tác phúc tra, khảo sát; hiệp đồng với các sở, ngành thống nhất về nội dung, thời gian, địa điểm tiến hành khảo sát.

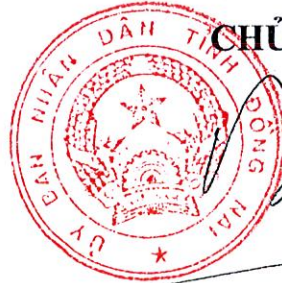
2. Sở Công Thương, Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp báo cáo theo đúng mẫu biểu, thời gian quy định.

3. Phương tiện: Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh bảo đảm phương tiện chở Đoàn khảo sát đi và về theo Kế hoạch.

Yêu cầu Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, UBND các xã, phường, các doanh nghiệp công nghiệp được khảo sát triển khai thực hiện đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư lệnh Quân khu 7;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Công Thương;
- Ban Quản lý các KCN, KKT;
- UBND, Ban CHQS các xã, phường: Trấn Biên, Trảng Dài, Biên Hòa, Tam Hiệp, An Phước;
- Các Doanh nghiệp công nghiệp tại phụ lục;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.
(T06KHQS).



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức



Phụ lục

DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP TIỀN HÀNH PHỤC TRÁ, KHẢO SÁT

(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-UBND ngày 26.../2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Stt	Tên doanh nghiệp công nghiệp	Địa chỉ	Cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực	Ghi chú
1	Xí nghiệp cao su Đồng Nai (CASUMINA) thuộc Công ty Cổ phần công nghiệp Cao su Miền Nam/Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam	Đường số 11 KCN Biên Hòa 1, phường Trăn Biên	Bộ Công Thương	
2	Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí Lam Giang	KP 3, phường Trảng Dài	UBND tỉnh	
3	Công ty TNHH SX TM&DV Huỳnh Đức	Số 177c, ấp An Hòa, phường Biên Hòa	UBND tỉnh	
4	Nhà máy Cơ khí mạ Long Thành - Chi nhánh Công ty Cổ phần Cơ điện Hoàng Hưng	Đường số 8, KCN Long Thành, xã An Phước	UBND tỉnh	Phá sản (khảo sát thực tế hiện trạng)
5	Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam (SVEAM) - Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp	KP1, phường Tam Hiệp	Bộ Công Thương	
6	Công ty hóa chất Biên Hòa (VICACO) - Công ty TNHH MTV Hóa chất cơ bản Miền Nam/Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam.	KCN Biên Hòa 1, phường Trăn Biên	Bộ Công Thương	
7	Nhà máy Hóa chất Đồng Nai - Công ty TNHH MTV Hóa chất cơ bản Miền Nam/Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam	KCN Biên Hòa 1, phường Trăn Biên	Bộ Công Thương	

8	Xí nghiệp Ác quy Đồng Nai - Công ty TNHH MTV Hóa chất cơ bản Miền Nam/ Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam	KCN Biên Hòa 1, phường Trần Biên	Bộ Công Thương	
9	Công ty Thép Biên Hòa (VICASA)/Tổng công ty Thép Việt Nam	KCN Biên Hòa 1, phường Trần Biên	Bộ Công Thương	
10	Công ty Cổ phần Cơ khí luyện kim (SADAKIM)/Tổng công ty Thép Việt Nam	KCN Biên Hòa 1, phường Trần Biên	Bộ Công Thương	



PHỤ LỤC

Báo cáo hiện trạng năng lực công nghệ của doanh nghiệp công nghiệp
(Ban hành kèm Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-HTNLN

....., ngày tháng năm 2025

Hiện trạng năng lực công nghệ của doanh nghiệp công nghiệp

BÁO CÁO

1. Tên doanh nghiệp công nghiệp:.....
Tên viết tắt:.....
Tên giao dịch:.....
2. Địa chỉ của doanh nghiệp:
- Xã (Phường):.....
- Tỉnh (Thành phố):.....
3. Số điện thoại:.....Fax:.....
4. Thuộc loại hình: DNNN: ; C. ty Cổ phần: ; TNHH: ; DNTN: ; HTX:
5. Cơ quan quản lý doanh nghiệp công nghiệp: (Ghi tên cơ quan cấp trên trực tiếp và tên bộ hoặc ngành, tổng tập đoàn, tổng công ty, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý doanh nghiệp):.....
6. Ngành nghề kinh doanh:.....
7. Họ tên giám đốc:.....SDT.....
8. Sản phẩm sản xuất, sửa chữa:

Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Công suất sản xuất, sửa chữa theo thiết kế	Công suất sản xuất, sửa chữa thực tế năm.....(3)
1. Sản xuất:			
1.1:			
1.2:			
.....			
2. Sửa chữa:			
2.1			
2.2			
.....			



9. Cơ sở hạ tầng:
a) Nhà xưởng:

TT	Tên nhà xưởng	Diện tích sử dụng	Ghi chú
1.	Phân xưởng		
2.	Phân xưởng		
3.	Phân xưởng		
4.	Phòng đo lường – kiểm tra		
5.			

b) Các hạng mục khác:

- Hệ thống điện, nước:.....
- Diện tích đất nhân rồi (m²):.....
- Nhà kho (diện tích, loại nhà):.....

10. Thiết bị theo công nghệ sản xuất:

Lĩnh vực công nghệ	Tên thiết bị	Ký hiệu	Nước chế tạo	Số lượng	Đặc tính kỹ thuật chủ yếu	Giá trị của thiết bị (đồng)		Ghi chú
						Nguyên giá	Còn lại	
1. Đúc:								
1.1. Đúc kim loại đen								
1.2. Đúc kim loại màu								
.....								
2. Cơ khí chế tạo:								
2.1. Gia công cơ khí (có phoi)								
2.2. Gia công rèn đập, nhiệt luyện (không phoi)								
2.3 Gia công hàn								
2.4.								
....								
3. Công nghệ sản xuất nhựa								
3.1 Công nghệ nhựa PE								
3.2. Công nghệ nhựa PVC								
3.3. Công nghệ nhựa cao cấp								

11. Lao động kỹ thuật:

Theo ngành	Số lượng (người)	Bậc thợ bình quân	Ghi chú
1. Đúc:			
1.1 Trung cấp trở lên			
1.2. Công nhân			
2. Cơ khí chế tạo (Gia công cơ khí, rèn đập, nhiệt luyện, hàn):			
2.1 Trung cấp trở lên			
2.2. Công nhân			
3. Công nhân nhựa:			
3.1. Trung cấp trở lên			
3.2. Công nhân			
4. Công nghệ cao su:			
4.1. Trung cấp trở lên			
4.2. Công nhân			
5. Đo lường – Kiểm tra:			
5.1. Trung cấp trở lên			
5.2. Công nhân			
6.....			
.....			

12. Phương hướng sản xuất và đổi mới công nghệ:

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên người ký)

NGƯỜI ĐÚNG ĐÀU DOANH NGHIỆP
(Ký, đóng dấu, họ tên người ký)

- Ghi chú:** Báo cáo được trình bày trên giấy trắng, khổ ngang, kích thước 297 mm x 210 mm (Khổ giấy A4).
- (1): Ghi tên cấp trên trực tiếp quản lý doanh nghiệp công nghiệp;
 - (2): Ghi tên doanh nghiệp công nghiệp khảo sát;
 - (3): Lấy số liệu 06 tháng đầu năm 2025.